BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

MINISTRY OF EDUCATION AND TRAINING

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**HO CHI MINH CITY OPEN UNIVERSITY**

**ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC**

**COURSE SPECIFICATION**

**NGÀNH: KẾ TOÁN**

**HÌNH THỨC ĐÀO TẠO: CHÍNH QUY**

1. **Thông tin tổng quát - General information**
   1. Tên môn học tiếng Việt/Course title in Vietnamese: KẾ TOÁN THUẾ 1

Mã môn học/Course code: ACCO2311

* 1. Tên môn học tiếng Anh/ Course title in English: TAX ACCOUNTING 1
  2. Phương thức giảng dạy/Mode of delivery:

☐ Trực tiếp/FTF ☐ Trực tuyến/Online ☒ Kết hợp/Blended

* 1. Ngôn ngữ giảng dạy/Language(s) for instruction:

☒ Tiếng Việt/Vietnamese ☐ Tiếng Anh/English ☐ Cả hai/Both

* 1. Thuộc thành phần kiến thức/kỹ năng/ Knowledge/Skills:

☐ Giáo dục đại cương/General ☐ Kiến thức chuyên ngành/Major

☐ Kiến thức cơ sở/Foundation ☐ Kiến thức bổ trợ/Additional

☒ Kiến thức ngành/Discipline ☐ Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp/Graduation thesis

* 1. Số tín chỉ/Credits

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Tổng số/Total | Lý thuyết/Theory | Thực hành/Practice | Số giờ tự học/Self-study |
| 3 | 3 | 0 | 105 |

* 1. Phụ trách môn học-Administration of the course

1. Khoa/Bộ môn/Faculty/Division: Khoa kế toán-kiểm toán/Kế toán tài chính
2. Giảng viên/Academics: TS.GVC.Nguyễn Thị Hồng Hạnh
3. Địa chỉ email liên hệ/Email: hanh.nth@ou.edu.vn
4. Phòng làm việc/Room: Phòng 105, 35-37 Hồ Hảo Hớn, P. Cô Giang, Quận 1, TP.HCM
5. **Thông tin về môn học-Course overview**
   1. Mô tả môn học/Course description: Kế toán thuế 1 dành cho sinh viên thuộc ngành kế toán - kiểm toán. Môn học này trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về kế toán các loại thuế trong doanh nghiệp như kế toán thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng. Bên cạnh đó, môn học này còn cung cấp những kỹ năng cho sinh viên như tính toán, kê khai, lập các báo cáo thuế định kỳ, trình bày thông tin trên BCTC và quyết toán thuế hàng năm cũng như hiểu được mối quan hệ giữa kế toán và thuế.
   2. Môn học điều kiện/Requirements:

| STT/No. | Môn học điều kiện/ Requirements | Mã môn học/Code |
| --- | --- | --- |
|  | Môn tiên quyết/Pre-requisites |  |
|  | Không yêu cầu môn học tiên quyết |  |
|  | Môn học trước/Preceding courses |  |
|  | Kế toán tài chính 3 | ACCO3301 |
| 3. | Môn học song hành/Co-courses |  |
|  | Không yêu cầu môn học song hành |  |

* 1. Mục tiêu môn học/Course objectives

| **Mục tiêu môn học/ Course objectives** | **Mô tả - Description** | **CĐR CTĐT phân bổ cho môn học - PLOs** |
| --- | --- | --- |
| CO1 | Giúp sinh viên giải thích được các văn bản pháp quy hiện hành liên quan luật quản lý thuế, thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng. | PLO5.2; PLO5.7; PLO7.1 |
| CO2 | Trang bị các kỹ năng giúp sinh viên vận dụng được các văn bản pháp quy hiện hành về thuế và chế độ kế toán để xử lý các giao dịch liên quan đến, thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng | PLO4.2; PLO5.7; PLO5.8; PLO8.3 |
| CO3 | Rèn luyện cho sinh viên có năng lực về tổ chức thực hiện công việc và tuân thủ đạo đức nghề nghiệp. | PLO10; PLO11.1; PLO12.3 |

* 1. Chuẩn đầu ra (CĐR) môn học – Course learning outcomes (CLOs)

Học xong môn học này, người học có khả năng

| Mục tiêu môn học/ Course objectives | CĐR môn học  (CLO) | Mô tả CĐR -Description |
| --- | --- | --- |
| CO1 | CLO1 | Giải thích được các các văn bản pháp quy hiện hành liên quan luật quản lý thuế, thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng. |
| CO2 | CLO2 | Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng |
| CO3 | CLO3 | Hình thành năng lực tổ chức quản lý công việc cá nhân, nhóm, có ý thức tuân thủ đạo đức trong quá trình thực hiện công tác kế toán và thuế. |

Ma trận tích hợp giữa chuẩn đầu ra của môn học và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

| **CLOs** | **PLO4.2** | **PLO5.2** | **PLO5.7** | **PLO5.8** | **PLO7.1** | **PLO8.3** | **PLO10** | **PLO11.1** | **PLO12.3** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CLO1** |  | 3 | 4 |  | 3 |  |  |  |  |
| **CLO2** | 4 |  | 4 | 4 |  | 3 |  |  |  |
| **CLO3** |  |  |  |  |  |  | 4 | 4 | 4 |

*1: Không đáp ứng 4: Đáp ứng nhiều*

*2: Ít đáp ứng 5: Đáp ứng rất nhiều*

*3: Đáp ứng trung bình*

* 1. Học liệu – Textbooks and materials
     1. *Giáo trình-Textbooks*

[1] Nguyễn Thị Hồng Hạnh. Kế Toán và lập báo cáo thuế - Lần thứ 2. TP Hồ Chí Minh: Kinh Tế Thành Phố Hồ Chí Minh, 2022. [657.46 N5764H239 23]

* + 1. *Tài liệu tham khảo/Other materials*

[2] Các văn bản pháp quy về thuế hiện hành

[3] Các chế độ kế toán doanh nghiệp

[4] Các thông tư về Hóa đơn

* + 1. *Phần mềm/Software*

[5] Phầm mềm HTKK của Tổng cục thuế

* 1. Đánh giá môn học/Student assessment

| Thành phần đánh giá/ Type of assessment | Bài đánh giá / Assessment methods | Thời điểm/ Assemment time | CĐR môn học/ CLOs | Tỷ lệ % Weight % |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| (1) | (2) | (3) | (4) |  |
| A1. Đánh giá quá trình/ Formative assessment | A.1.1 Bài tập thực hành | Kết thúc chương 3 | CLO2 | 10% |
| A.1.2 Tình huống thảo luận | Kết thúc chương 2 | CLO1, CLO3 | 10% |
| ***Tổng cộng*** |  |  | ***20%*** |
| A2. Đánh giá giữa kỳ/ Mid-term assessment | A.2. Bài tập thực hành (2 – 3 bài) | Kết thúc chương 4 | CLO2 | 30% |
| ***Tổng cộng*** |  |  | ***30%*** |
| A3. Đánh giá cuối kỳ/ End-of-course assessment | A.2. Bài trắc nghiệm (30 câu) | Theo kế hoạch thi học kỳ | CLO1, CLO2 | 50% |
| ***Tổng cộng*** |  |  | ***50%*** |
| Tổng cộng/Total | |  |  | 100% |

1. *Hình thức – Nội dung – Thời lượng của các bài đánh giá/Assessment format, content and time:*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Bài đánh giá | Hình thức | Nội dung | Thời lượng | Công cụ đánh giá |
| A.1.1 Bài tập thực hành (CLO2) | [BT-01]  Giải bài tập trên hệ thống LMS | Bài tập chương 3:  Bài tập thực hành kế toán thuế tiêu thụ đặc biệt | 30 phút | Rubrics 1 |
| A.1.2 Thảo luận (CLO1, CLO3) | [TL-01] Thảo luận nhóm, nộp bài thảo luận trên hệ thống LMS. | Thảo luận chương 1: Thảo luận về luật quản lý thuế | 03 tuần | Rubrics 2 |
| A.2 Bài tập thực hành (CLO2) | Thực hiện bài tập kiểm tra tại lớp học trực tiếp (2 – 3 bài) | Bài kiểm tra đánh giá nội dung học tập từ chương 1 đến chương 4 | 60 phút | Rubrics 3 |
| A.3 Bài trắc nghiệm (CLO1, CLO2) | Thực hiện bài thi theo theo kế hoạch thi học kỳ của nhà trường: 30 câu trắc nghiệm | Bài kiểm tra trắc nghiệm đánh giá nội dung từ chương 1 đến chương 5 | 75 phút | Ma trận đề thi |

1. *Rubrics (bảng tiêu chí đánh giá): Xem phụ lục đề cương môn học* 
   1. Kế hoạch giảng dạy (Tỷ lệ trực tuyến *[6/45]*)/Teaching schedule: 6/45
      1. Áp dụng cho buổi học 5 tiết/buổi

| Tuần/buổi học  Week  Section | Nội dung  Content | CĐR môn học  CLOs | Hoạt động dạy và học/Teaching and learning | | | | | | | | | Bài đánh giá  Student assessment | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo  Textbooks and materials |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tự học/Self-study | | | Trực tiếp/FTF | | | | Trực tuyến (nếu có)/Online (if any) | |
| Lý thuyết/Theory | | Thực hành/Practice | | Lý thuyết/Theory | |
| Hoạt động  Activity | | Số giờ  Periods | Hoạt động  Activity | Số giờ  Periods | Hoạt động  Activity | Số giờ  Periods | Hoạt động  Activity | Số giờ  Periods |  |  |
| (1) | (2) | (3) | (4) | |  | (5) |  | (6) |  | (7) |  | (8) | (9) |
| 1 | **Giới thiệu môn học**  **Chương 1. Tổng quan về kế toán và thuế**  1.1 Tổng quan về kế toán  1.2 Tổng quan về thuế  1.3 Tổng quan về quản lý thuế  1.4 Sử dụng các công cụ để lập báo cáo kế toán  1.5 Các văn bản pháp quy | CLO1,  CLO3 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương 6 trong tài liệu [1], thực hiện bài tập trắc nghiệm TN-01 | | 13 | Giảng viên:  + Thuyết giảng nội dung môn học  + Hướng dẫn các bài tập thực hành  Sinh viên:  +Nghe giảng và thực hiện bài tập theo gợi ý của giảng viên. | 5 |  |  | Tham gia thảo luận trên diễn đàn TL-01 | 1 | A.1.2 | [1], [2], [3], [4] |
| 2 | Chương 2. Kế toán thuế xuất khẩu, nhập khẩu  2.1 Một số nội dung liên quan đến thuế XK – NK  2.2 Rủi ro và cơ hội về thuế XK - NK tại doanh nghiệp  2.3 Kế toán thuế xuất nhập khẩu  2.4 Trình bày thông tin thuế XK - NK trên báo cáo tài chính | CLO1  CLO2 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương 6 trong tài liệu [1] | | 13 | Giảng viên:  + Thuyết giảng nội dung môn học  + Hướng dẫn bài tập thực hành BTTH - 01  Sinh viên:  + Nghe giảng và thực hiện bài tập thực hành | 5 |  |  | Làm bài tập trắc nghiệm TN-02 | 1 |  | 1], [2], [3], [4] |
| 3 | Chương 3. Kế toán thuế tiêu thụ đặc biệt  3.1 Một số nội dung liên quan đến thuế TTĐB  3.2. Nhận diện được những rủi ro và cơ hội về thuế TTĐB  3.3 Phương pháp tính thuế | CLO1 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương 5 trong tài liệu [1] | | 13 | Giảng viên:  + Thuyết giảng nội dung môn học  + Hướng dẫn các bài tập thực hành  Sinh viên:  +Nghe giảng và thực hiện bài tập theo gợi ý của giảng viên. | 5 |  |  | Làm bài tập trắc nghiệm TN-03 | 1 |  | 1], [2], [3], [4] |
| 4 | Chương 3. Kế toán thuế tiêu thụ đặc biệt  3.4 Kế toán thuế TTĐB  3.5 Trình bày thông tin trên BCTC  3.6 Lập tờ khai TTĐB | CLO2  CLO3 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương 5 trong tài liệu [1] | | 13 | Giảng viên:  + Thuyết giảng nội dung môn học  + Hướng dẫn bài tập thực hành BTTH-02  Sinh viên:  +Nghe giảng và thực hiện bài tập theo gợi ý của giảng viên. | 5 |  |  | Giảng viên:  - Cung cấp bài giảng online VD - 01  Sinh viên:  - Xem video và làm bài tập BT-01 trên LMS | 1 | A.1.1 | 1], [2], [3], [4], [5] |
| 5 | Chương 4: Kế toán thuế bảo vệ môi trường  4.1 Một số nội dung cơ bản liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế bảo vệ môi trường.  4.2 Những rủi ro và cơ hội về thuế BVMT  4.3 Kế toán thuế BVMT  4.4 Trình bày thông tin trên BCTC  4.5 Lập tờ khai thuế BVMT | CLO1  CLO2 | Đọc trước tài liệu [2] và làm bài tập trắc nghiệm TN-04 | | 13 | Giảng viên:  + Thuyết giảng nội dung bài học  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập thực hành BTTH-04  Sinh viên:  + Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên | 5 |  |  |  |  |  | [2], [5] |
| 6 | Kiểm tra giữa kỳ | CLO1, CLO2 |  | |  |  |  |  |  |  |  | A.2 |  |
| **Chương 5: Kế toán thuế giá trị gia tăng**  5.1 Những nội dung cơ bản liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế GTGT  5.2 Rủi ro và cơ hội của thuế GTGT | CLO1 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương 2 trong tài liệu [1], thực hiện thảo luận TL-02 | | 13 | Giảng viên:  + Thuyết giảng nội dung bài học  + Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập thực hành.  Sinh viên:  + Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên | 5 |  |  |  |  |  | [1], [2], [3] |
| 7 | Chương 5: Kế toán thuế giá trị gia tăng  5.3 Kế toán thuế GTGT | CLO2 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương 2 trong tài liệu [1] | | 13 | Giảng viên:  + Thuyết giảng nội dung bài học  + Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập thực hành.  Sinh viên:  + Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên | 5 |  |  | Làm bài tập trắc nghiệm TN-05 | 1 |  | [1], [2], [3] |
| 8 | Chương 5: Kế toán thuế giá trị gia tăng  5.4 Trình bày thuế GTGT trên BCTC  5.5 Lập tờ khai thuế GTGT | CLO2 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương 2 trong tài liệu [1], thực hiện BT-02 | | 14 | Giảng viên:  + Thuyết giảng nội dung bài học  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập thực hành BTTH-04  Sinh viên:  + Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên | 4 |  |  | Giảng viên:  - Cung cấp bài giảng online VD - 02  Sinh viên:  - Xem video | 1 |  | [1], [2], [3], [5] |
| Tổng cộng/Total | | | | X | **105** | X | **39** | X |  | X | **6** |  |  |

* + 1. Áp dụng cho buổi học 3 tiết/buổi

| Tuần/buổi học  Week  Section | Nội dung  Content | CĐR môn học  CLOs | Hoạt động dạy và học/Teaching and learning | | | | | | | | | Bài đánh giá  Student assessment | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo  Textbooks and materials |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tự học/Self-study | | | Trực tiếp/FTF | | | | Trực tuyến (nếu có)/Online (if any) | |
| Lý thuyết/Theory | | Thực hành/Practice | | Lý thuyết/Theory | |
| Hoạt động  Activity | | Số giờ  Periods | Hoạt động  Activity | Số giờ  Periods | Hoạt động  Activity | Số giờ  Periods | Hoạt động  Activity | Số giờ  Periods |  |  |
| (1) | (2) | (3) | (4) | |  | (5) |  | (6) |  | (7) |  | (8) | (9) |
| 1 | **Giới thiệu môn học**  **Chương 1. Tổng quan về kế toán và thuế**  1.1 Tổng quan về kế toán  1.2 Tổng quan về thuế  1.3 Tổng quan về quản lý thuế | CLO1 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương 6 trong tài liệu [1], thực hiện bài tập trắc nghiệm TN-01 | | 8 | Giảng viên:  + Thuyết giảng nội dung môn học  + Hướng dẫn các bài tập thực hành  Sinh viên:  +Nghe giảng và thực hiện bài tập theo gợi ý của giảng viên. | 3 |  |  |  |  |  | [1], [2], [3], [4] |
| 2 | **Chương 1. Tổng quan về kế toán và thuế (tt)**  1.4 Sử dụng các công cụ để lập báo cáo kế toán  1.5 Các văn bản pháp quy | CLO1,  CLO3 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương 6 trong tài liệu [1] | | 8 | Giảng viên:  + Thuyết giảng nội dung môn học  + Hướng dẫn các bài tập thực hành  Sinh viên:  +Nghe giảng và thực hiện bài tập theo gợi ý của giảng viên. | 3 |  |  | Tham gia thảo luận trên diễn đàn TL-01 | 1 | A.1.2 | [1], [2], [3], [4] |
| 3 | Chương 2. Kế toán thuế xuất khẩu, nhập khẩu  2.1 Một số nội dung liên quan đến thuế XK – NK  2.2 Rủi ro và cơ hội về thuế XK - NK tại doanh nghiệp | CLO1 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương 6 trong tài liệu [1] | | 8 | Giảng viên:  + Thuyết giảng nội dung môn học  + Hướng dẫn bài tập thực hành BTTH - 01  Sinh viên:  + Nghe giảng và thực hiện bài tập thực hành | 3 |  |  |  |  |  | 1], [2], [3], [4] |
| 4 | Chương 2. Kế toán thuế xuất khẩu, nhập khẩu 9tt)  2.3 Kế toán thuế xuất nhập khẩu  2.4 Trình bày thông tin thuế XK - NK trên báo cáo tài chính | CLO2 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương 6 trong tài liệu [1] | | 8 | Giảng viên:  + Thuyết giảng nội dung môn học  + Hướng dẫn bài tập thực hành BTTH - 01  Sinh viên:  + Nghe giảng và thực hiện bài tập thực hành | 3 |  |  | Làm bài tập trắc nghiệm TN-02 | 1 |  | 1], [2], [3], [4] |
| 5 | Chương 3. Kế toán thuế tiêu thụ đặc biệt  3.1 Một số nội dung liên quan đến thuế TTĐB  3.2. Nhận diện được những rủi ro và cơ hội về thuế TTĐB  3.3 Phương pháp tính thuế | CLO1 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương 5 trong tài liệu [1] | | 8 | Giảng viên:  + Thuyết giảng nội dung môn học  + Hướng dẫn các bài tập thực hành  Sinh viên:  +Nghe giảng và thực hiện bài tập theo gợi ý của giảng viên. | 3 |  |  |  |  |  | 1], [2], [3], [4] |
| 6 | Chương 3. Kế toán thuế tiêu thụ đặc biệt  3.4 Kế toán thuế TTĐB | CLO2 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương 5 trong tài liệu [1] | | 8 | Giảng viên:  + Thuyết giảng nội dung môn học  + Hướng dẫn bài tập thực hành  Sinh viên:  +Nghe giảng và thực hiện bài tập theo gợi ý của giảng viên. | 3 |  |  | Làm bài tập trắc nghiệm TN-03 | 1 |  | 1], [2], [3], [4] |
| 7 | Chương 3. Kế toán thuế tiêu thụ đặc biệt  3.5 Trình bày thông tin trên BCTC  3.6 Lập tờ khai TTĐB | CLO2  CLO3 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương 5 trong tài liệu [1] | | 8 | Giảng viên:  + Thuyết giảng nội dung môn học  + Hướng dẫn bài tập thực hành BTTH-02  Sinh viên:  +Nghe giảng và thực hiện bài tập theo gợi ý của giảng viên. | 3 |  |  | Giảng viên:  - Cung cấp bài giảng online VD - 01  Sinh viên:  - Xem video và làm bài tập BT-01 trên LMS | 1 | A.1.1 | 1], [2], [3], [4], [5] |
| 8 | Chương 4: Kế toán thuế bảo vệ môi trường  4.1 Một số nội dung cơ bản liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế bảo vệ môi trường.  4.2 Những rủi ro và cơ hội về thuế BVMT | CLO1 | Đọc trước tài liệu [2] | | 8 | Giảng viên:  + Thuyết giảng nội dung bài học  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập thực hành BTTH-04  Sinh viên:  + Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên | 3 |  |  |  |  |  | [2] |
| 9 | Chương 4: Kế toán thuế bảo vệ môi trường  4.3 Kế toán thuế BVMT  4.4 Trình bày thông tin trên BCTC  4.5 Lập tờ khai thuế BVMT | CLO2 | Đọc trước tài liệu [2] và làm bài tập trắc nghiệm TN-04 | | 8 | Giảng viên:  + Thuyết giảng nội dung bài học  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập thực hành BTTH-04  Sinh viên:  + Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên | 3 |  |  |  |  |  | [2], [5] |
| 10 | Kiểm tra giữa kỳ | CLO1, CLO2 |  | |  |  |  |  |  |  |  | A.2 |  |
| **Chương 5: Kế toán thuế giá trị gia tăng**  5.1 Những nội dung cơ bản liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế GTGT  5.2 Rủi ro và cơ hội của thuế GTGT | CLO1 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương 2 trong tài liệu [1], thực hiện thảo luận TL-02 | | 8 | Giảng viên:  + Thuyết giảng nội dung bài học  + Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập thực hành.  Sinh viên:  + Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên | 3 |  |  |  |  |  | [1], [2], [3] |
| 11 | Chương 5: Kế toán thuế giá trị gia tăng  5.3 Kế toán thuế GTGT | CLO2 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương 2 trong tài liệu [1] | | 8 | Giảng viên:  + Thuyết giảng nội dung bài học  + Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập thực hành.  Sinh viên:  + Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên | 3 |  |  |  |  |  | [1], [2], [3] |
| 12 | Chương 5: Kế toán thuế giá trị gia tăng  5.4 Trình bày thuế GTGT trên BCTC | CLO2 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương 2 trong tài liệu [1], thực hiện BT-02 | | 8 | Giảng viên:  + Thuyết giảng nội dung bài học  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập thực hành BTTH-04  Sinh viên:  + Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên | 3 |  |  | Làm bài tập trắc nghiệm TN-05 | 1 |  | [1], [2], [3] |
| 13 | Chương 5: Kế toán thuế giá trị gia tăng  5.5 Lập tờ khai thuế GTGT | CLO2 | Sinh viên đọc trước nội dung bài học, làm bài tập trắc nghiệm, bài tập tình huống, làm các bài tập cuối chương 2 trong tài liệu [1] | | 9 | Giảng viên:  + Thuyết giảng nội dung bài học  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập thực hành BTTH-04  Sinh viên:  + Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên | 3 |  |  | Giảng viên:  - Cung cấp bài giảng online VD - 02  Sinh viên:  - Xem video | 1 |  | [1], [2], [3], [5] |
| Tổng cộng/Total | | | | X | **105** | X | **39** | X |  | X | **6** |  |  |

Ghi chú

|  |  |
| --- | --- |
| BT-01 | Bài tập thực hành kế toán thuế tiêu thụ đặc biệt |
| BT-02 | Bài tập thực hành kế toán thuế GTGT |
| BTTH-01 | Bài tập thực hành về vận dụng tài khoản kế toán, trình bày trên BCTC liên quan thuế xuất nhập khẩu |
| BTTH-02 | Bài tập thực hành về vận dụng tài khoản kế toán, trình bày trên BCTC và tờ khai thuế liên quan thuế TTĐB |
| BTTH-03 | Bài tập thực hành về vận dụng tài khoản kế toán, trình bày trên BCTC liên quan thuế bảo vệ môi trường |
| BTTH-04 | Bài tập thực hành về vận dụng tài khoản kế toán, trình bày trên BCTC và tờ khai thuế liên quan thuế GTGT |
| TL-01 | Thảo luận về luật quản lý thuế |
| TL-02 | Thảo luận về những nội dung cơ bản của thuế GTGT |
| TN-01 | Bài tập trắc nghiệm luật quản lý thuế |
| TN-02 | Bài tập trắc nghiệm kế toán thuế XNK |
| TN-03 | Bài tập trắc nghiệm về kế toán thuế TTĐB |
| TN-04 | Bài tập trắc nghiệm về kế toán thuế BVMT |
| TN-05 | Bài tập trắc nghiệm về kế toán thuế GTGT |
| VD-01 | Chương 3- chủ đề: Lập tờ khai thuế TTĐB |
| VD-02 | Chương 5- chủ đề: Lập tờ khai thuế GTGT |

* 1. Ma trận tích hợp giữa chuẩn đầu ra của môn học và phương pháp giảng dạy – phương pháp đánh giá

| Tuần/buổi học  Week  Section | Nội dung  Content | CĐR môn học \*  CLOs | Hình thức dạy học  Teaching and learning methods | Hình thức đánh giá  Student assessment |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) |
| 1 | Giới thiệu môn học  Chương 1. Tổng quan về kế toán và thuế  1.1 Tổng quan về kế toán  1.2 Tổng quan về thuế  1.3 Tổng quan về quản lý thuế  1.4 Sử dụng các công cụ để lập báo cáo kế toán  1.5 Các văn bản pháp quy | CLO1  CLO3 | Giảng viên:  + Thuyết giảng nội dung môn học  + Hướng dẫn các bài tập thực hành  Sinh viên:  +Nghe giảng và thực hiện bài tập theo gợi ý của giảng viên.  + Thực hiện thảo luận TL-01 trên LMS | A.1.2 |
| 2 | Chương 2. Kế toán thuế xuất khẩu, nhập khẩu  2.1 Một số nội dung liên quan đến thuế XK – NK  2.2 Rủi ro và cơ hội về thuế XK - NK tại doanh nghiệp  2.3 Kế toán thuế xuất nhập khẩu  2.4 Trình bày thông tin thuế XK - NK trên báo cáo tài chính | CLO1  CLO2 | Giảng viên:  + Thuyết giảng nội dung môn học  + Hướng dẫn bài tập thực hành BTTH - 01  Sinh viên:  + Nghe giảng và thực hiện bài tập thực hành |  |
| 3 | Chương 3. Kế toán thuế tiêu thụ đặc biệt  3.1 Một số nội dung liên quan đến thuế TTĐB  3.2. Nhận diện được những rủi ro và cơ hội về thuế TTĐB  3.3 Phương pháp tính thuế | CLO1 | Giảng viên:  + Thuyết giảng nội dung môn học  + Hướng dẫn các bài tập thực hành  Sinh viên:  +Nghe giảng và thực hiện bài tập theo gợi ý của giảng viên. |  |
| 4 | Chương 3. Kế toán thuế tiêu thụ đặc biệt  3.4 Kế toán thuế TTĐB  3.5 Trình bày thông tin trên BCTC  3.6 Lập tờ khai TTĐB | CLO2  CLO3 | Giảng viên:  + Thuyết giảng nội dung môn học  + Cung cấp video clip VD-01  + Hướng dẫn bài tập thực hành BTTH-02  Sinh viên:  +Nghe giảng và thực hiện bài tập theo gợi ý của giảng viên  + Thực hiện bài tập BT-01 | A.1.1 |
| 5 | Chương 4: Kế toán thuế bảo vệ môi trường  4.1 Một số nội dung cơ bản liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế bảo vệ môi trường.  4.2 Những rủi ro và cơ hội về thuế BVMT  4.3 Kế toán thuế BVMT  4.4 Trình bày thông tin trên BCTC  4.5 Lập tờ khai thuế BVMT | CLO1  CLO2 | Giảng viên:  + Thuyết giảng nội dung bài học  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập thực hành BTTH-04  Sinh viên:  + Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên |  |
| 6 | Kiểm tra giữa kỳ | CLO1  CLO2 |  | A.2 |
| Chương 5: Kế toán thuế giá trị gia tăng  5.1 Những nội dung cơ bản liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế GTGT  5.2 Rủi ro và cơ hội của thuế GTGT | CLO1 | Giảng viên:  + Thuyết giảng nội dung bài học  + Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập thực hành.  Sinh viên:  + Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên |  |
| 7 | Chương 5: Kế toán thuế giá trị gia tăng  5.3 Kế toán thuế GTGT | CLO2 | Giảng viên:  + Thuyết giảng nội dung bài học  + Hướng dẫn sinh viên làm các bài tập thực hành.  Sinh viên:  + Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên |  |
| 8 | Chương 5: Kế toán thuế giá trị gia tăng  5.4 Trình bày thuế GTGT trên BCTC  5.5 Lập tờ khai thuế GTGT | CLO2 | Giảng viên:  + Thuyết giảng nội dung bài học  + Cung cấp video clip VD-02  + Hướng dẫn sinh viên làm bài tập thực hành BTTH-04  Sinh viên:  + Nghe giảng và thực hiện bài tập tình huống theo gợi ý của giảng viên |  |

\*Chuẩn đầu ra môn học

* *CLO1: Giải thích được các các văn bản pháp quy hiện hành liên quan luật quản lý thuế, thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng.*
* *CLO2: Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng*
* *CLO3: Hình thành năng lực tổ chức quản lý công việc cá nhân, nhóm, có ý thức tuân thủ đạo đức trong quá trình thực hiện công tác kế toán và thuế.*

9. Quy định của môn học/Course policy

- Quy định về nộp bài tập, bài kiểm tra:

* Sinh viên phải hoàn thành bài tập, bài kiểm tra, bài thảo luận theo thời gian quy định.

- Quy định về chuyên cần:

* Sinh viên cần tham dự đầy đủ các buổi học và thực hiện các hoạt động học tập tại lớp.

- Nội quy lớp học:

* Sinh viên tích cực tham gia thảo luận và hoàn thành các hoạt động học tập được giao.
* Sinh viên đọc trước văn bản, tài liệu được yêu cầu.
* Sinh viên không tham gia bất kỳ hoạt động nào trên LMS thì sẽ không có điểm quá trình.

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2023*

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỞNG KHOA KẾ TOÁN KIỂM TOÁN**  **DEAN OF THE FACULTY**  *(Ký và ghi rõ họ tên-Signed with fullname)* | **GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**  **ACADEMIC**  *(Ký và ghi rõ họ tên- Signed with fullname)*  Nguyễn Thị Hồng Hạnh |

**PHỤ LỤC ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC**

RUBRICS (bảng tiêu chí đánh giá)

**RUBRICS 1**

**Bài tập thực hành**

| **Thành phần đánh giá** | **Bài đánh giá** | **CĐR môn học** | Mức độ đánh giá | | | | | Tỷ  lệ |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Không đạt  (0 – 3.9 điểm) | Trung bình  (4.0 – 6.4 điểm) | Khá (6.5– 7.9 điểm) | Giỏi (8.0 – 8.9 điểm) | Xuất sắc (9 - 10 điểm) |
| **A1. Đánh giá quá trình** | A.1.1 Bài tập thực hành | CLO2: Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng | - Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng đạt từ 0 – 39% | - Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng đạt từ 40-64%. | - Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng đạt từ 65-79%. | - Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng đạt từ 80-89%. | - Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng đạt từ 90% trở lên. | **10%** |
| **Tổng cộng** | |  |  |  |  |  |  | **10%** |

**RUBRICS 2**

**Bài thảo luận**

| **Thành phần đánh giá** | **Bài đánh giá** | **CĐR môn học** | Mức độ đánh giá | | | | | | Tỷ  lệ |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Không đạt  (0 – 3.9 điểm) | Trung bình  (4.0 – 6.4 điểm) | Khá (6.5– 7.9 điểm) | Giỏi (8.0 – 8.9 điểm) | Xuất sắc (9 - 10 điểm) | |
| **A1. Đánh giá quá trình** | A.1.2 Tình huống thảo luận | CLO1: Giải thích được các các văn bản pháp quy hiện hành liên quan luật quản lý thuế, thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng | - Giải thích được các các văn bản pháp quy hiện hành liên quan luật quản lý thuế, thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng tương ứng với chủ đề thảo luận đạt từ 0 – 39% | - Giải thích được các các văn bản pháp quy hiện hành liên quan luật quản lý thuế, thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng tương ứng với chủ đề thảo luận đạt từ 40-64%. | - Giải thích được các các văn bản pháp quy hiện hành liên quan luật quản lý thuế, thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng tương ứng với chủ đề thảo luận đạt từ 65-79%. | - Giải thích được các các văn bản pháp quy hiện hành liên quan luật quản lý thuế, thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng tương ứng với chủ đề thảo luận đạt từ 80-89%. | - Giải thích được các các văn bản pháp quy hiện hành liên quan luật quản lý thuế, thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng tương ứng với chủ đề thảo luận đạt từ 90% trở lên. | | **10%** |
| CLO3: Hình thành năng lực tổ chức quản lý công việc cá nhân, nhóm, có ý thức tuân thủ đạo đức trong quá trình thực hiện công tác kế toán và thuế | Không hoàn thành công việc của nhóm giao hoặc hoàn thành công việc của nhóm giao luôn luôn không đúng thời hạn, chất lượng bài làm đạt từ 0 – 39% | Hoàn thành công việc của nhóm giao chưa đầy đủ, hợp tác các thành viên trong nhóm không tốt, chất lượng bài làm chưa tốt, đạt từ 40-64% | Hoàn thành công việc của nhóm giao đầy đủ, hợp tác các thành viên trong nhóm tốt, chất lượng bài làm đạt từ 65-79% | Hoàn thành công việc của nhóm giao đầy đủ, hợp tác các thành viên trong nhóm tốt, chất lượng bài làm đạt từ 80-89% | Hoàn thành công việc của nhóm giao đầy đủ, hợp tác các thành viên trong nhóm tốt, chất lượng bài làm đạt từ 90% trở lên | |
| **Tổng cộng** | |  |  |  |  |  |  | **10%** | |

**RUBRICS 3**

**Bài đánh giá giữa kỳ:**

**Bài tập thực hành**

*Sinh viên không được sử dụng tài liệu ngoại trừ Bảng hệ thống tài khoản kế toán doanh nghiệp theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính*

| **Thành phần đánh giá** | **Bài đánh giá** | **CĐR môn học** | Mức độ đánh giá | | | | | Tỷ  lệ |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Không đạt  (0 – 3.9 điểm) | Trung bình  (4.0 – 6.4 điểm) | Khá (6.5– 7.9 điểm) | Giỏi (8.0 – 8.9 điểm) | Xuất sắc (9 - 10 điểm) |
| **A.2. Đánh giá giữa kỳ** | A.2 Bài tập thực hành | CLO2: Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng | - Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng đạt từ 0 – 39% | - Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng đạt từ 40-64%. | - Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng đạt từ 65-79%. | - Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng đạt từ 80-89%. | - Tổ chức được công tác kế toán liên quan đến thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng đạt từ 90% trở lên. | **30%** |
| **Tổng cộng** | |  |  |  |  |  |  | **30%** |

**Ma trận đề thi**

**Thời gian: 75 phút**

*Sinh viên không được sử dụng tài liệu ngoại trừ Bảng hệ thống tài khoản kế toán doanh nghiệp theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính*

| **Cấp độ**  **CLO** | **Cấp độ 1** | **Cấp độ 2** | **Cấp độ 3** | **Cộng** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **CLO1** |  |  |  |  |
| ***Số câu*** | **6** | **4** |  | *10 câu* |
| *Số điểm* | *2* | 1.33 |  | *3.3 điểm = 33.3%* |
| **CLO2** |  |  |  |  |
| ***Số câu*** | **10** | **7** | **3** | *20 câu* |
| *Số điểm* | 3.3 | 2.4 | 1 | *6,7 điểm = 6.67%* |
| **Tổng số câu** | **16** | **11** | **3** | **30 câu** |
| **Tổng số điểm** | **5.3** | **3.7** | **1** | **10 điểm** |
| **Tỷ lệ** | **53%** | **37%** | **10%** | **100%** |